

Số:18/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 07 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:
Tuyến đường bộ ven biển đoạn phía Bắc cầu An Hải**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01 tháng 09 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-
2030, tầm nhìn đến năm 2050;
Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn
2021-2025;
Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn
phía Bắc cầu An Hải;
Xét Tờ trình số 107/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Tuyến đường bộ ven
biển đoạn phía Bắc cầu An Hải; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách
Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại
kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Tuyến đường bộ ven biển đoạn phía Bắc cầu An Hải, với những nội dung sau:

1. Nội dung điều chỉnh

| TT | Theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 15/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh | Nội dung điều chỉnh |
|----|--|---------------------|
| | 9. Nội dung đầu tư: | 9. Nội dung đầu tư: |

| TT | Theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 15/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh | Nội dung điều chỉnh |
|----|--|--|
| 1 | <p>- Phạm vi đầu tư: Đủ phù hợp với nguồn vốn, tập trung ưu tiên đầu tư đoạn tuyến tiếp giáp đường dẫn cầu An Hải về phía Bắc với chiều dài khoảng 6,0 km.</p> <p>- Hướng tuyến, quy mô mặt cắt ngang: Phù hợp theo quy hoạch chi tiết tuyến đường bộ ven biển Việt Nam, quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Phú Yên và các quy hoạch của địa phương đã phê duyệt.</p> <p>- Quy mô mặt cắt ngang:</p> <p>+ Đoạn đầu tuyến từ Km4+980 - Km5+480 dài khoảng 500m: Bề rộng nền đường/mặt đường $B_{nền}/B_{mặt} = 12/11m$, lề đường $B_{lề} = 0,5 \times 2 = 1,0m$;</p> <p>+ Đoạn chuyển tiếp từ Km5+480 - Km5+980 dài khoảng 500 m: Bề rộng nền đường/mặt đường $B_{nền}/B_{mặt} = 25/15 m$, vỉa hè rộng $B_{v\grave{h}\grave{e}} = 5 \times 2 = 10m$;</p> <p>+ Đoạn Km5+980-Km10+941,5 dài khoảng 4,962 km: Nền đường rộng $B_{nền} = 52m$; làn đường chính $B_{mặt} = 7,5 \times 2 = 15 m$; dải phân cách giữa $B_{pcg} = 7 m$; làn đường gom $B_{mặt\ gom} = 5 \times 2 = 10 m$; dải phân cách 2 bên $B_{pcb} = 2 \times 2 = 4 m$; vỉa hè $B_{v\grave{h}\grave{e}} = 8 \times 2 = 16 m$;</p> <p>- Kết cấu mặt đường: Mặt đường bê tông nhựa cấp cao A1.</p> <p>- Tải trọng trục tính toán mặt đường: 120kN.</p> <p>- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước, hệ thống an toàn giao thông và các hạng mục khác.</p> <p>- Loại công trình: Công trình giao thông.</p> | <p>- Phạm vi đầu tư: Đủ phù hợp với nguồn vốn, tập trung ưu tiên đầu tư đoạn tuyến tiếp giáp đường dẫn cầu An Hải về phía Bắc với chiều dài khoảng 7,4 km.</p> <p>- Hướng tuyến, quy mô mặt cắt ngang: Phù hợp với định hướng phát triển tuyến đường ven biển Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và được cấp có thẩm quyền thống nhất, như sau:</p> <p>+ Đoạn đầu tuyến từ nút giao với đường ĐH.31 đến ngã ba thôn Phú Lương dài khoảng 2,7 km có nền đường rộng $B_{nền} = 42,0 m$; mặt đường rộng $B_{mặt} = 8 \times 2 = 16,0 m$; dải phân cách giữa rộng $B_{pcg} = 16,0 m$; vỉa hè rộng $B_{v\grave{h}\grave{e}} = 5 \times 2 = 10,0 m$.</p> <p>+ Đoạn từ ngã ba thôn Phú Lương đến cầu An Hải dài khoảng 4,7 km có nền đường rộng $B_{nền} = 52,0m$; mặt đường rộng $B_{mặt} = 8 \times 2 = 16,0 m$; dải phân cách giữa rộng $B_{pcg} = 26,0 m$; vỉa hè rộng $B_{v\grave{h}\grave{e}} = 5 \times 2 = 10,0 m$.</p> <p>- Xây dựng hệ thống thoát nước, hệ thống an toàn giao thông phù hợp với giai đoạn đầu tư.</p> <p>- Theo tiêu chuẩn TCVN 4054: Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế và TCXDVN 13592-2022: Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế.</p> <p>- Cấp kỹ thuật: Cấp III - Đồng bằng và Đường phố chính thứ yếu.</p> <p>- Tốc độ thiết kế: 50 - 80 km/h.</p> <p>- Loại công trình: Công trình giao thông.</p> <p>- Cấp công trình: Cấp II.</p> |

| TT | Theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 15/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh | Nội dung điều chỉnh |
|-----------|---|---|
| | - Cấp công trình: Cấp II. | |
| 2 | 10. Tổng vốn thực hiện dự án: 600.000 triệu đồng. - Nguồn vốn đầu tư và mức vốn cụ thể theo từng nguồn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ. - Phân kỳ đầu tư sử dụng nguồn vốn theo thời gian cụ thể, dự kiến bố trí vốn: + Năm 2022: 100.000 triệu đồng; + Năm 2023: 180.000 triệu đồng; + Năm 2024: 200.000 triệu đồng; + Năm 2025: 120.000 triệu đồng. | 10. Tổng mức đầu tư: 659.000 triệu đồng. |
| 3 | 11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương hỗ trợ. | 11. Cơ cấu nguồn vốn: - Ngân sách Trung ương: 600.000 triệu đồng; - Ngân sách tỉnh: 59.000 triệu đồng. |
| 4 | 12. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2022 - 2025. | 12. Thời gian thực hiện dự án: - Chuẩn bị đầu tư: 2022 - 2023. - Thực hiện đầu tư: 2023 - 2026. |

2. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên Khóa VIII, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Cao Thị Hòa An